

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lưu Hoàng Mẫn;
- Ông Phan Nhật Sum.

- **Thư ký Phên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia Phên tòa:**
Ông Phạm Duy Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 21/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 23/02/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/10/1990 tại Thừa Thiên – Huế; Hộ khẩu thường trú: thôn LT, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1954. Hiện ở thôn LT, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Anh chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1992. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lưu Diệp Ph, sinh năm 1994 (Đã ly hôn), hiện ở đường số 2, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Con: có 01 người, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn LT, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH dịch vụ tổng hợp PP; Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Doãn Ph, sinh năm 1987, chức vụ: giám đốc. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Đình Tài, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Làm nông; Hộ khẩu thường trú: thôn LT, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 09/11/2022, Nguyễn Đình T đi xe mô tô từ nhà đến Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP ở thôn LT, xã TT, huyện Đơn Dương để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại khu vực nhà kho của Công ty, T đã cắt dây điện camera của kho. Sau đó, T dùng máy khoan pin tháo ốc vít vách làm bằng tôn của nhà kho rồi kéo tấm tôn để chui vào trong kho lấy trộm tài sản của công ty gồm: 78 (bảy mươi tám) cái tăng đỡ cáp bằng kim loại, loại M12l; 30 (ba mươi) cái tăng đỡ cáp bằng kim loại, loại M20; 50 (năm mươi) cái ốc siết cáp 8 loại lớn bằng kim loại; 280 (hai trăm tám mươi) cái ốc siết cáp 8 loại lớn bằng kim loại; 100 (một trăm) cái khóa nhỏ giọt loại 16; 18,7 mét dây điện máy hàn; 43,2 mét dây điện 2.0; 500 mét dây cáp 4 li. Sau khi lấy xong, T mang số tài sản trên đến chỗ chui vào để mang ra ngoài thì bị phát hiện. T chui lại vào trong kho rồi tông vách tôn để bỏ chạy thì bị lực lượng Công an xã và nhân viên Công ty bắt quả tang.

Ngoài ra quá trình điều tra T khai nhận còn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: vào tháng 10 năm 2022 (không nhớ ngày) T đến Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP trộm cắp được số tài sản gồm 01 cuộn dây ống tưới nhỏ giọt, màu đen; 01 gói đầu béc chưa sử dụng (100 cái); 02 đầu van nước bằng nhựa màu đen – xanh; 03 van phá khóa bằng nhựa màu đen van đỏ; 03 cuộn giây cáp bằng kim loại tổng hợp chiều dài là 60m. Sau khi lấy được tài sản T đem về nhà cất giấu.

Lần thứ hai: Vào đầu tháng 11/2022 (không nhớ ngày cụ thể), T tiếp tục đến Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP lấy trộm được một số tài sản gồm: 01 cuộn bạt nhựa màu trắng loại 3.000m và 1133 đầu ống béc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/2022/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đơn Dương kết luận: tài sản Nguyễn Đình T trộm cắp ngày 09/11/2022 giá trị là 9.585.400đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL - HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương kết luận tài sản mà T trộm vào tháng 10/2022 có giá là 4.075.000đ và trộm vào đầu tháng 11/2022 có giá trị là 5.665.000đ.

Như vậy tổng tài sản T trộm cắp của Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP là 19.325.400đ. (BL: 47 – 52; 58 - 61).

Cáo trạng số 11/CT-VKSDD ngày 21/2/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Bị cáo vào làm cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP tại thôn Lạc Thạnh, xã TT, huyện Đơn Dương từ tháng 8/2022, thấy trong công ty có một số tài sản phục vụ nông nghiệp nên nảy sinh ý định trộm cắp đem về sử dụng. Vào tháng 10 và tháng 11 năm 2022, bị cáo đã 03 lần lén lút trộm tài sản của Công ty. Lần cuối khi thực hiện, bị cáo đã cắt dây điện camera của kho, sau đó dùng máy khoan pin tháo ốc vít vách làm bằng tôn của nhà kho rồi kéo tấm tôn để chui vào trong kho lấy trộm tài sản của công ty thì bị phát hiện. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào tháng 10 và tháng 11 năm 2022, Nguyễn Đình T đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp PP tại thôn Lạc Thạnh, xã TT, huyện Đơn Dương gồm các vật dụng để sản xuất nông nghiệp, cụ thể: trộm vào tháng 10/2022 với giá trị tài sản là 4.075.000đ; trộm vào đầu tháng 11/2022 với giá trị tài sản là 5.665.000đ; trộm vào ngày 9/11/2022 với giá trị tài sản là 9.585.400đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 19.325.400đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị 19.325.400đ nêu trên của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tài sản để sử dụng nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã theo dõi và dự định từ trước, chuẩn bị phương tiện là kìm, máy khoan để đột nhập vào trong nhà kho thực hiện tội phạm, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo phạm tội nhiều lần, có theo dõi từ trước, chuẩn bị phương tiện là kìm, máy khoan để thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

Đối với toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, cơ quan điều tra thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập đến.

Đối với 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số: 49E1-079.04 là xe bị cáo T mượn của anh Nguyễn Đình Tài, tuy nhiên anh Tài không biết T sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tài là đúng.

Đối với 01 kìm kim loại đã qua sử dụng (còn gọi là kìm chết); 01 kìm kim loại cán màu xanh đã qua sử dụng; 01 máy khoan pin màu xanh đã qua sử dụng, đây là công cụ T sử dụng đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại tài sản cho các chủ sở hữu, nay không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 kim kim loại đã qua sử dụng (còn gọi là kim chết); 01 kim kim loại cán màu xanh đã qua sử dụng; 01 máy khoan pin màu xanh đã qua sử dụng. (Đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lưu Hoàng Mẫn

Phan Nhật Sum

Phan Minh Dũng